

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ SINH PHÚC DESIGN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ SINH PHÚC DESIGN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SINH PHUC DESIGN PRODUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SINH PHUC DESIGN., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109453801

3. Ngày thành lập: 05/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7, ngõ 362 đường Nam Dư, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968572628

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hoạt động tổ chức họp báo)	8230
2.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: - Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung cửa chúng, cửa chớp, cổng, vách ngăn phòng bằng kim loại, cửa nhôm, cửa kính (không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2511
3.	Dịch vụ đóng gói	8292
4.	Bán buôn tổng hợp (trừ các mặt hàng Nhà nước ẩm kinh doanh)	4690
5.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4711
6.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
7.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt; rau, quả; thủy sản; đường sữa; bánh kẹo; tinh bột, ngũ cốc;... trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
8.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
9.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

11.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
12.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
17.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
18.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
19.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ); đồng hồ, kính mắt; hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
22.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
23.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
24.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn; đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784

25.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; hàng gốm sứ, thủy tinh; hoa tươi, cây cảnh; hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ	4789
26.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động Đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý; môi giới mua bán hàng hóa	4610
28.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
29.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
30.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
31.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
32.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
33.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
34.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sửa chữa xe đạp; quần áo; đồng hồ, dây, hộp đồng hồ; dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng thể thao); nhạc cụ, sách;...	9529
35.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820
37.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
38.	Quảng cáo	7310
39.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410

41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình (Không bao gồm các dịch vụ thiết kế công trình) - Thiết kế kiến trúc, kết cấu, điện, nước và lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, khu đô thị, khu công nghiệp - Thiết kế quy hoạch tổng thể mặt bằng; - Thiết kế quy hoạch khu đô thị, khu công nghiệp - Thiết kế các công trình xây dựng cầu đường bộ; - Thiết kế giao thông đường bộ; thiết kế san nền, cấp thoát nước khu đô thị - Thiết kế các công trình thủy lợi, cấp thoát nước, thủy điện nhỏ; - Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 35KV - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình xây dựng - Thiết kế các hệ thống cấp nhiệt, khí nén, thông gió và điều hòa khí đối với công trình xây dựng - Thí nghiệm, đánh giá chất lượng công trình - Thẩm tra dự án, thẩm tra thiết kế và tổng dự toán công trình - Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình - Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư (trừ các dự án quan trọng quốc gia) - Đo bóc khối lượng xây dựng công trình - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình (trừ các dự án quan trọng quốc gia) - Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng - Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình - Tư vấn kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng - Tư vấn đầu tư xây dựng (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình và tư vấn pháp luật) - Đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình (trừ các dự án quan trọng quốc gia) - Tư vấn lập hồ sơ thầu và lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng - Giám sát thi công xây dựng công trình - Đo đạc bản đồ địa hình, địa chính để phục vụ quy hoạch phát triển đô thị, phát triển vùng, quản lý đất đai, địa giới hành chính - Khảo sát địa hình, địa chất công trình, môi trường sinh thái và đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư xây dựng - Khảo sát, điều tra phục vụ công tác lập quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn (Không bao gồm các dịch vụ thiết kế công trình) - Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp	7110
42.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Ủy thác mua bán hàng (Điều 155 Luật Thương mại 2005); - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005); - Đại diện cho thương nhân (Điều 141 Luật Thương mại 2005); - Gia công trong thương mại (Điều 178 Luật Thương mại 2005);	8299
44.	Xây dựng nhà để ở	4101
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng đường sắt (bao gồm cả cầu đường sắt); Xây dựng hầm đường sắt; Xây dựng đường tàu điện ngầm; Sơn đường sắt; Lắp đặt rào chắn, biển báo giao thông đường sắt và các loại tương tự.	4211
47.	Xây dựng công trình đường bộ - Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; - Các công việc bề mặt trên đường phố, đường bộ, đường cao tốc, cầu, đường ngầm như: Thi công mặt đường: rải nhựa đường, rải bê tông... Sơn đường và các hoạt động sơn khác; Lắp đặt đường chắn, biển báo giao thông và các loại tương tự; - Xây dựng cầu, bao gồm cả cầu (không tính cầu đường sắt); - Xây dựng hầm đường bộ; - Xây dựng đường cho tàu điện ngầm, - Xây dựng đường băng sân bay, sân đỗ máy bay.	4212
48.	Xây dựng công trình điện - Xây dựng mạng lưới đường dây truyền tải, phân phối điện và các công trình, cấu trúc có liên quan như: Đường dây, mạng lưới truyền tải điện với khoảng cách dài; Đường dây, mạng lưới truyền tải điện, đường cáp điện ngầm và các công trình phụ trợ ở thành phố; Trạm biến áp. - Xây dựng nhà máy điện.	4221
49.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước - Xây dựng đường ống và hệ thống đường nước như: Hệ thống thủy lợi (kênh); Hồ chứa... - Xây dựng các công trình cửa: Hệ thống thoát nước thải, bao gồm cả sửa chữa; Nhà máy xử lý nước thải; Trạm bơm.	4222
50.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn.	4299

52.	Xây dựng công trình thủy - Xây dựng công trình thủy như Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống...Đập và đê. - Hoạt động nạo vét đường thủy.	4291
53.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
54.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo - Xây dựng công trình công nghiệp chế biến, chế tạo không phải nhà như: Nhà máy sản xuất hoá chất cơ bản, hóa dược, dược liệu và hóa chất khác; Nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng; Nhà máy chế biến thực phẩm,...	4293
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
59.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt cửa kim loại, cửa sổ và khung cửa chúng, cửa chớp, cổng, vách ngăn phòng bằng kim loại, cửa nhôm, cửa kính. - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn; Cửa cuốn, cửa tự động; Dây dẫn chống sét; Hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh; Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung...	4329(Chính)
60.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

61.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
62.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NHÃ	Thôn Đồng Phố, Xã Tân Dân, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	017030654	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
2	NGUYỄN VĂN DŨNG	Thôn Đồng Phố, Xã Tân Dân, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	001098024160	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

3	NGUYỄN XUÂN LONG	Thôn Đồng Phố, Xã Tân Dân, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	60,000	027084000220
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 027084000220

Ngày cấp: 21/08/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đồng Phố, Xã Tân Dân, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Đồng Phố, Xã Tân Dân, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội